

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG KIẾN TRÚC VÀ NỘI THẤT NHƯ Ý
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG KIẾN TRÚC VÀ NỘI THẤT NHƯ Ý

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NHU Y FURNITURE AND ARCHITECTURE CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: NHU Y FURNITURE AND ARCHITECTURE CONSTRUCTION.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108432492

3. Ngày thành lập: 14/09/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 2/7, Ngõ 463 phố Đội Cấn, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0989 824499

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng nhà để ở	4101(Chính)
2.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
3.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không phải hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hòa không khí hoặc máy công nghiệp trong các công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, bao gồm cả bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thiết bị này. - Lắp đặt hệ thống camera quan sát, hệ thống chống trộm. - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: + Thang máy, thang cuốn, + Cửa cuốn, cửa tự động, + Dây dẫn chống sét, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung	4329
4.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
5.	Cho thuê xe có động cơ	7710
6.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
7.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
8.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622

9.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
10.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
11.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
12.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: - Bán buôn sắt, thép	4662
13.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
14.	Xây dựng công trình điện	4221
15.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: +Hoạt động đo đạc và bản đồ +Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước + Dịch vụ tư vấn kiến trúc gồm: thiết kế và phác thảo công trình; lập kế hoạch phát triển đô thị và kiến trúc cảnh quan; - Thiết kế máy móc và thiết bị; - Thiết kế kỹ thuật và dịch vụ tư vấn cho các dự án liên quan đến kỹ thuật dân dụng, kỹ thuật đường ống, kiến trúc giao thông. + Giám sát thi công xây dựng loại công trình dân dụng và công nghiệp, lĩnh vực chuyên môn giám sát: Xây dựng và hoàn thiện + Giám sát thi công xây dựng công trình đường bộ, lĩnh vực chuyên môn giám sát: Xây dựng và hoàn thiện + Tư vấn xây dựng ; Tư vấn lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật + Tư vấn, lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu	7110
16.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
17.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
18.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
19.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
20.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
21.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
22.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Quản lý bất động sản; - Tư vấn bất động sản; - Quảng cáo bất động sản - Môi giới bất động sản	6820

23.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
24.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
25.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
26.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
27.	Xây dựng nhà không để ở	4102
28.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
29.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
30.	Phá dỡ	4311
31.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
32.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
33.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
34.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
35.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa	4610
36.	Khai thác gỗ (Trừ các loại Nhà nước cấm)	0220
37.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ (Trừ các loại Nhà nước cấm)	0231
38.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
39.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
40.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
41.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
42.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giày, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác; - Dịch vụ thiết kế đồ thị; - Hoạt động trang trí nội thất.	7410
43.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
44.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210

45.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán lẻ đèn và bộ đèn; - Bán lẻ dụng cụ gia đình và dao kéo, dụng cụ cắt, gọt; hàng gốm, sứ, hàng thủy tinh; - Bán lẻ sản phẩm bằng gỗ, lie, hàng đan lát bằng tre, song, mây và vật liệu tết bện; - Bán lẻ thiết bị gia dụng; - Bán lẻ nhạc cụ; - Bán lẻ thiết bị hệ thống an ninh như thiết bị khoá, kết sắt... không đi kèm dịch vụ lắp đặt hoặc bảo dưỡng; - Bán lẻ thiết bị và hàng gia dụng khác chưa được phân vào đâu	4759
46.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
47.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi; - Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng; - Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; - Bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động; - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; - Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn máy móc được điều khiển bằng máy vi tính cho công nghiệp dệt, may; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường. - Kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy chữa cháy	4659
48.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
49.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; - Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch hoặc mục đích khác; - Hoạt động quản lý điều hành vận tải hành khách	4932

50.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết: - Hoạt động liên quan tới vận tải hành khách, động vật hoặc hàng hóa bằng đường bộ; - Hoạt động của các bến, bãi ô tô, điểm bốc xếp hàng hóa; - Hoạt động quản lý đường bộ, cầu, đường hầm, bãi đỗ xe ô tô hoặc gara ô tô, bãi đỗ xe đạp, xe máy; - Lai dắt, cứu hộ đường bộ	5225
51.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
52.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ các loại Nhà nước cấm)	4620
53.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
54.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
55.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
56.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
57.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
58.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
59.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
60.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
61.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
62.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NHỮ VĂN LAM	Thôn Kênh, Xã Thanh Nghị, Huyện Thanh Liêm, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	15,000	035085003671	
			Tổng số	30.000	300.000.000	15,000		

2	NHỮ VĂN LIÊM	Thôn Kênh, Xã Thanh Nghị, Huyện Thanh Liêm, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	120.000	1.200.000.000	60,000	168113032	
			Tổng số	120.000	1.200.000.000	60,000		
3	NGUYỄN THỊ MINH PHƯƠNG	Thôn Đông Xuyên, Xã Thanh Hải, Huyện Thanh Liêm, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	25,000	168176475	
			Tổng số	50.000	500.000.000	25,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NHỮ VĂN LIÊM

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 21/05/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 168113032

Ngày cấp: 27/07/2010

Nơi cấp: Công an tỉnh Hà Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Kênh, Xã Thanh Nghị, Huyện Thanh Liêm, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số nhà 18, Tổ 1, Phường Trần Hưng Đạo, Thành phố Phủ Lý, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội